

Số: 1587 /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 16 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Thông tư 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-ĐHTTr ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 06 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản) cho 232 học viên (danh sách kèm theo) đạt yêu cầu tại kỳ thi do Trung tâm Công nghệ Thông tin Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức vào ngày 19 tháng 9 năm 2020.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Chánh văn phòng, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HT;
- Như điều 2;
- Lưu VT.TT;

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Nhật Hằng

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

Danh sách kèm theo Quyết định số 1987 /QĐ-ĐHTDM ngày 16 / 10 /2020 của Hiệu trưởng
Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	20060001	Nguyễn Diệu Ái	Nữ	19/03/2000	Bình Dương	7.5	5.5	Đạt
2	20060002	Giang Cẩm Ái	Nữ	26/12/2000	Bạc Liêu	7.0	6.5	Đạt
3	20060006	Nguyễn Đức Anh	Nam	01/11/1999	Bình Dương	8.5	6.5	Đạt
4	20060008	Trịnh Văn Tuấn Anh	Nam	02/10/1999	Thanh Hóa	7.0	6.0	Đạt
5	20060009	Phạm Nguyễn Lan Anh	Nữ	28/06/1998	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
6	20060010	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	04/11/1999	Phú Yên	6.5	5.0	Đạt
7	20060013	Phạm Thị Lan Anh	Nữ	06/09/1999	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
8	20060015	Lê Thị Mỹ Anh	Nữ	23/05/2000	Bình Dương	8.0	5.0	Đạt
9	20060016	Tô Tuấn Anh	Nam	11/08/2000	Thái Bình	6.5	7.5	Đạt
10	20060020	Nguyễn Phương Anh	Nữ	13/11/1999	Bình Dương	7.5	5.5	Đạt
11	20060022	Vương Thái Bảo	Nam	26/02/1999	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
12	20060023	Lê Nguyễn Hoài Bảo	Nam	15/12/1996	Bình Dương	5.0	7.5	Đạt
13	20060028	Lê Thị Mỹ Cẩm	Nữ	27/01/2000	Đồng Nai	5.5	5.5	Đạt
14	20060029	Lý Ngọc Cẩm	Nữ	04/11/1999	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
15	20060031	Huỳnh Thị Quế Chi	Nữ	06/11/1999	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
16	20060032	Đỗ Thị Lan Chi	Nữ	01/06/1998	Nam Định	6.0	7.5	Đạt
17	20060035	Võ Hoàng Chương	Nam	15/07/1999	Đồng Nai	8.5	7.0	Đạt
18	20060036	Nguyễn Thị Trang Đài	Nữ	08/12/2001	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
19	20060038	Vũ Thụy Trúc Đào	Nữ	19/01/2000	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
20	20060039	Ong Như Đạt	Nam	13/04/1999	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
21	20060041	Nguyễn Đăng Tiến Đạt	Nam	24/10/2000	Long An	6.5	6.5	Đạt
22	20060042	Trần Xuân Đạt	Nam	23/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	5.5	5.0	Đạt
23	20060043	Liêu Tấn Đạt	Nam	08/07/2000	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
24	20060044	Liễu Ngọc Diễm	Nữ	25/09/1999	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
25	20060045	Phạm Thị Tuyết Diễm	Nữ	15/02/1997	Bình Phước	6.0	6.5	Đạt
26	20060047	Huỳnh Thị Diễm	Nữ	17/08/2000	Bình Định	9.0	6.0	Đạt
27	20060050	Lê Hoàng Đức	Nam	07/04/1998	Bình Dương	7.0	5.0	Đạt
28	20060051	Nguyễn Hương Dung	Nữ	06/03/1997	Nghệ An	6.5	5.5	Đạt
29	20060054	Nguyễn Thanh Dũng	Nam	08/04/2000	Kiên Giang	8.0	7.0	Đạt
30	20060055	Kiều Anh Dũng	Nam	16/10/1992	Ninh Thuận	7.0	5.0	Đạt
31	20060057	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	17/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	7.0	6.0	Đạt
32	20060060	Tạ Vũ Duy	Nam	06/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	7.5	8.5	Đạt
33	20060061	Trần Thị Duyên	Nữ	17/12/2000	Long An	6.5	5.5	Đạt
34	20060064	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	14/07/2000	Phú Yên	6.0	5.5	Đạt
35	20060065	Vũ Đặng Thiên Duyên	Nữ	05/11/1999	Bình Dương	8.5	8.0	Đạt
36	20060069	Trương Tiền Giang	Nam	02/09/2000	Cà Mau	8.0	5.5	Đạt
37	20060070	Thái Ngọc Hương Giang	Nữ	01/09/2000	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt

Đạt

T	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
	20060071	Bùi Thị Hương	Giang	Nữ	22/12/2000	Tây Ninh	6.0	6.0	Đạt
	20060077	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	22/9/1997	Thanh Hóa	5.0	5.0	Đạt
	20060079	Phan Thị Thúy	Hằng	Nữ	07/08/2000	Bình Dương	8.0	5.0	Đạt
	20060080	Hồ Phương	Hằng	Nữ	21/01/1999	Bình Dương	8.0	5.5	Đạt
	20060081	Lê Diễm	Hằng	Nữ	23/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	6.0	6.0	Đạt
	20060085	Huỳnh Thị Hồng	Hạnh	Nữ	09/02/2000	Bình Phước	8.0	5.0	Đạt
	20060088	Bùi Công	Hậu	Nam	23/03/2000	Bình Dương	5.5	6.5	Đạt
	20060089	Nguyễn Trung	Hậu	Nam	07/07/2000	Bình Dương	5.5	6.5	Đạt
	20060090	Nguyễn Thị	Hậu	Nữ	04/07/2000	Thái Bình	7.5	7.0	Đạt
	20060094	Trần Tấn	Hiệp	Nam	11/03/2000	Bình Dương	9.0	7.5	Đạt
	20060100	Nguyễn Thị Thu	Hòa	Nữ	27/08/2000	Quảng Trị	7.0	5.5	Đạt
	20060102	Đỗ Khải	Hoàn	Nữ	28/08/2000	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
	20060103	Nguyễn Phạm Huy	Hoàng	Nam	09/05/1999	Đồng Nai	6.5	5.0	Đạt
	20060104	Phan Minh	Hoàng	Nam	03/08/2000	Bình Dương	7.0	7.5	Đạt
	20060105	Lê Thu	Hồng	Nữ	23/05/2000	Đắk Nông	7.0	6.0	Đạt
	20060108	Phạm Việt	Hung	Nam	15/09/1994	Bình Dương	7.0	5.0	Đạt
	20060109	Ngô Thị Kim	Hương	Nữ	14/10/2000	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
	20060111	Trần Huỳnh Hoàng	Hương	Nữ	30/05/1999	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
	20060112	Nguyễn Thị Ái	Hương	Nữ	15/9/1999	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
	20060113	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	01/09/2000	Bình Phước	7.5	5.0	Đạt
	20060116	Huỳnh Song	Hương	Nữ	20/12/2001	Bình Dương	6.5	6.5	Đạt
	20060117	Lâm Thị Thúy	Hương	Nữ	08/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	5.5	5.0	Đạt
	20060121	Nguyễn Chí	Huy	Nam	01/07/2000	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
	20060127	Đặng Thị	Huyền	Nữ	23/01/2000	Nghệ An	5.0	6.0	Đạt
	20060129	Trần Thị Thu	Huỳnh	Nữ	28/05/1998	Ninh Thuận	5.5	5.0	Đạt
	20060131	Nguyễn Quốc	Khang	Nam	22/11/2000	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
	20060132	Phạm Trần Đình	Khang	Nam	30/09/1999	Tiền Giang	6.5	5.5	Đạt
	20060134	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	24/05/2000	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
	20060135	Huỳnh Tấn	Khoa	Nam	10/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	7.0	9.0	Đạt
	20060136	Phan Anh	Khoa	Nam	17/02/1998	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
	20060140	Nguyễn Cao	Kỳ	Nam	16/02/1999	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
	20060141	Nguyễn Thị Minh	Lài	Nữ	23/06/1998	TP. Hồ Chí Minh	7.0	7.0	Đạt
	20060146	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	09/12/2000	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
	20060147	Đặng Thị	Linh	Nữ	10/02/2000	Nghệ An	5.5	5.5	Đạt
	20060149	Phạm Ngọc Trúc	Linh	Nữ	05/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	7.5	7.5	Đạt
	20060151	Trần Mỹ	Linh	Nữ	15/12/2000	Đắk Lắk	7.5	6.5	Đạt
	20060152	Hà Viên Trúc	Linh	Nữ	08/10/2000	Đồng Nai	7.0	5.5	Đạt
	20060153	Doãn Thị Diệu	Linh	Nữ	03/01/2000	Đắk Lắk	6.5	6.5	Đạt
	20060154	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	15/09/1999	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
	20060156	Phạm Dương Gia	Linh	Nữ	07/05/2000	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
	20060157	Lê Trần Cẩm	Loan	Nữ	17/08/2000	Bình Dương	7.0	8.0	Đạt
	20060158	Trần Thị Minh	Loan	Nữ	13/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	8.0	7.0	Đạt
	20060159	Nguyễn Hữu	Lợi	Nam	08/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	5.0	5.0	Đạt
	20060160	Tô Thành	Long	Nam	20/08/1998	Bình Phước	6.0	7.5	Đạt
	20060161	Nguyễn	Lữ	Nam	09/09/1999	Bình Phước	6.5	6.0	Đạt
	20060163	Võ Minh	Luân	Nam	06/07/2000	Tiền Giang	7.5	5.5	Đạt

Đạt

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
84	20060166	Đỗ Thị Ly	Nữ	08/05/2000	Thanh Hóa	6.5	5.5	Đạt
85	20060168	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	07/08/2000	Bình Dương	7.5	8.0	Đạt
86	20060169	Lê Thị Thanh Mai	Nữ	11/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	7.5	7.5	Đạt
87	20060170	Nguyễn Thị Trúc Mai	Nữ	07/08/2000	Bình Phước	5.5	5.0	Đạt
88	20060174	Đỗ Văn Minh	Nam	12/12/2000	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
89	20060176	Lê Công Minh	Nam	13/03/1994	Quảng Nam	9.0	7.5	Đạt
90	20060177	Nguyễn Thị Hồng Minh	Nữ	11/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	5.5	6.0	Đạt
91	20060178	Lê Văn Minh	Nam	02/05/1999	Kiên Giang	8.5	9.0	Đạt
92	20060180	Nguyễn Trần Trúc My	Nữ	24/10/2000	An Giang	6.5	5.0	Đạt
93	20060181	Vũ Sơn Nam	Nam	20/12/1999	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
94	20060183	Trần Nhật Nam	Nam	28/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	7.0	5.5	Đạt
95	20060185	Lê Văn Năm	Nam	05/04/1998	Thái Nguyên	9.0	7.5	Đạt
96	20060188	Lê Thị Bích Nga	Nữ	28/07/1997	Trà Vinh	6.5	5.0	Đạt
97	20060189	Võ Thị Thanh Ngân	Nữ	28/09/2000	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
98	20060190	Phạm Thị Thanh Ngân	Nữ	14/03/1999	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
99	20060194	Phạm Thị Bích Ngân	Nữ	24/11/1999	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
100	20060198	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	Nữ	09/09/1999	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
101	20060199	Nguyễn Thị Mộng Nghi	Nữ	10/02/2000	Sóc Trăng	6.5	6.0	Đạt
102	20060203	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	25/11/2001	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
103	20060205	Nguyễn Thị Thu Nguyên	Nữ	20/12/2000	Bình Định	7.0	6.5	Đạt
104	20060206	Hồ Khánh Nguyên	Nam	04/07/1999	Bình Dương	7.0	10	Đạt
105	20060207	Quản Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	21/07/2000	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
106	20060208	Lý Kim Nguyên	Nữ	07/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	5.0	5.5	Đạt
107	20060209	Trần Trương Thanh Nhã	Nữ	02/04/1992	Đồng Nai	7.0	6.5	Đạt
108	20060210	Trần Thị Thanh Nhã	Nữ	31/5/1999	Bình Dương	6.5	7.0	Đạt
109	20060212	Lê Thị Thanh Nhân	Nữ	24/03/1999	Bình Dương	7.0	7.5	Đạt
110	20060214	Trần Duy Nhất	Nam	09/07/2001	Bình Dương	6.5	8.0	Đạt
111	20060215	Trần Thị Ngọc Nhi	Nữ	23/09/2000	Ninh Thuận	7.0	7.5	Đạt
112	20060216	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Nữ	04/02/2000	Bình Phước	6.5	6.0	Đạt
113	20060217	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	06/05/1998	Nghệ An	8.0	9.5	Đạt
114	20060218	Nguyễn Tuyết Nhi	Nữ	04/11/1999	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
115	20060219	Lư Lệ Nhi	Nữ	25/01/1999	Bình Dương	6.5	7.5	Đạt
116	20060222	Trịnh Thủy Long Nhi	Nữ	02/12/2000	Bình Dương	9.5	9.0	Đạt
117	20060223	Nguyễn Thị Ái Nhi	Nữ	10/04/1998	Bình Dương	8.0	9.0	Đạt
118	20060224	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	22/04/2000	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
119	20060225	Hồ Thị Nhi	Nữ	19/01/1999	Quảng Ngãi	7.5	5.0	Đạt
120	20060228	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	07/06/2001	Tây Ninh	6.0	7.0	Đạt
121	20060230	Trần Thị Quỳnh Như	Nữ	27/02/2000	Lâm Đồng	6.0	5.5	Đạt
122	20060231	Trần Thị Cẩm Như	Nữ	01/03/1998	Thừa Thiên Huế	5.0	6.5	Đạt
123	20060232	Lâm Như	Nữ	10/11/2000	Bình Dương	6.5	6.5	Đạt
124	20060233	Lục Thị Quỳnh Như	Nữ	07/01/1999	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
125	20060236	Ngô Thị Hồng Nhung	Nữ	17/02/1999	Bình Phước	7.5	5.0	Đạt
126	20060237	Phạm Thị Hồng Nhung	Nữ	19/11/2000	Khánh Hòa	8.0	6.0	Đạt
127	20060238	Phạm Hồng Nhung	Nữ	05/06/1999	Lào Cai	6.0	5.5	Đạt
128	20060239	Đỗ Hồng Nhung	Nữ	12/07/2000	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
129	20060241	Hà Thị Yến Oanh	Nữ	07/08/2000	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
130	20060243	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	05/04/2000	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
131	20060244	Phạm Thị Kim	Oanh	Nữ	28/09/2000	Bình Phước	6.5	7.0	Đạt
132	20060246	Trần Thị Tú	Oanh	Nữ	16/11/1997	Nghệ An	6.5	6.0	Đạt
133	20060247	Phan Thành	Phát	Nam	26/10/2000	Bình Dương	6.0	9.0	Đạt
134	20060250	Nguyễn Hồng Thiên	Phụng	Nữ	27/10/1998	Long An	6.5	7.5	Đạt
135	20060251	Nguyễn Thị Kim	Phước	Nữ	22/01/2000	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
136	20060253	Lê Thị Bình	Phước	Nữ	05/10/2000	Thanh Hóa	6.5	10	Đạt
137	20060254	Lê Nguyễn Bình	Phương	Nam	24/12/2000	Bình Phước	7.0	6.0	Đạt
138	20060255	Lê Mạch Diễm	Phương	Nữ	06/04/1999	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
139	20060256	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	27/06/2000	Đắk Lắk	7.5	9.0	Đạt
140	20060257	Đỗ Thị Lan	Phương	Nữ	31/05/2000	Quảng Bình	6.0	6.5	Đạt
141	20060258	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	14/05/1999	Bình Thuận	6.0	6.0	Đạt
142	20060260	Lê Thị Hồng	Phượng	Nữ	26/03/2000	Thanh Hóa	6.0	8.0	Đạt
143	20060261	Đặng Vũ Bích	Phượng	Nữ	24/07/2000	Phú Yên	5.5	8.5	Đạt
144	20060262	Bùi Thị Kim	Phượng	Nữ	05/11/1999	Bình Dương	6.5	8.0	Đạt
145	20060265	Nguyễn Quang	Quý	Nam	18/07/1998	Đồng Nai	8.0	9.0	Đạt
146	20060266	Bùi Thị Trúc	Quy	Nữ	15/04/2000	Bình Định	6.5	9.0	Đạt
147	20060267	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	09/03/2000	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
148	20060270	Đinh Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/04/1999	Thái Nguyên	7.0	6.0	Đạt
149	20060271	Vi Thị	Quỳnh	Nữ	19/05/1998	Thanh Hoá	6.0	6.5	Đạt
150	20060273	Bùi Minh	Sáng	Nam	13/5/1985	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
151	20060276	Lê Thị Ngọc	Sương	Nữ	15/9/1988	Bến Tre	7.5	8.5	Đạt
152	20060277	Nguyễn Chí	Tâm	Nam	14/06/2000	Bình Dương	7.5	7.5	Đạt
153	20060278	Nguyễn Hồ Nguyệt Băng	Tâm	Nữ	08/01/2000	Bình Dương	7.5	9.5	Đạt
154	20060279	Huỳnh Ngọc Minh	Tâm	Nữ	27/07/2000	Bình Thuận	7.0	8.5	Đạt
155	20060280	Võ Văn	Tâm	Nam	29/8/1998	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
156	20060281	Lê Thị Tố	Tâm	Nữ	20/09/2000	Tây Ninh	6.0	8.5	Đạt
157	20060283	Thượng Hồng	Thái	Nam	23/07/1997	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
158	20060285	Nguyễn Đình	Thắng	Nam	21/02/1998	Bình Phước	6.5	5.0	Đạt
159	20060286	Trần Thị Tuyết	Thanh	Nữ	17/12/2000	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
160	20060287	Nguyễn Thị Phương	Thanh	Nữ	20/08/2000	Tây Ninh	6.0	7.5	Đạt
161	20060292	Nguyễn Đặng Thanh	Thảo	Nữ	23/02/2001	Bình Dương	8.5	6.0	Đạt
162	20060293	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	29/09/1999	Bình Định	7.0	8.5	Đạt
163	20060299	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	11/11/2000	Bình Dương	6.5	9.0	Đạt
164	20060300	Trần Thị Thu	Thảo	Nữ	06/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	8.0	7.0	Đạt
165	20060302	Trần Ngọc Phương	Thảo	Nữ	22/01/2000	Đồng Tháp	8.5	8.0	Đạt
166	20060303	Nguyễn Tấn	Thi	Nam	11/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	6.0	5.0	Đạt
167	20060306	Ngô Gia	Thoại	Nam	08/11/1998	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
168	20060307	Cao Thị	Thu	Nữ	16/08/1999	Nghệ An	6.0	6.5	Đạt
169	20060308	Nguyễn Thị	Thu	Nữ	30/10/1997	Nghệ An	6.0	5.0	Đạt
170	20060309	Phạm Thị	Thu	Nữ	25/10/1999	Hải Dương	7.5	7.5	Đạt
171	20060313	Lê Khánh	Thư	Nữ	24/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	8.5	8.5	Đạt
172	20060314	Vũ Anh	Thư	Nữ	02/01/2000	Bình Dương	7.5	8.5	Đạt
173	20060315	Đỗ Hoàng Ánh	Thư	Nữ	04/09/1999	Tây Ninh	6.5	5.5	Đạt
174	20060316	Nguyễn Thị Kim	Thư	Nữ	21/10/1999	Vĩnh Long	5.5	5.0	Đạt
175	20060321	Phạm Ngọc	Thùy	Nữ	10/01/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
176	20060324	Phạm Thị Hồng	Thủy	Nữ	19/08/2000	Bình Dương	6.5	8.5	Đạt
177	20060326	Lê Nguyễn Thủy	Tiên	Nữ	10/11/2001	Bình Dương	6.5	9.0	Đạt
178	20060327	Vũ Hải	Tiến	Nam	25/06/2000	Đắk Lắk	8.5	8.0	Đạt
179	20060328	Lâm Minh	Tiến	Nam	01/01/2001	Bình Phước	5.5	5.5	Đạt
180	20060332	Nguyễn Lê Phương	Trà	Nữ	22/08/2000	Bình Dương	7.5	5.0	Đạt
181	20060333	Phạm Thu	Trâm	Nữ	14/03/2000	Bình Dương	8.0	5.0	Đạt
182	20060335	Tổng Thị Huyền	Trân	Nữ	08/10/2000	Bình Dương	8.0	9.0	Đạt
183	20060336	Dương Ngọc Quế	Trân	Nữ	02/08/2001	Bình Dương	6.5	9.0	Đạt
184	20060337	Hoàng Thị	Trang	Nữ	08/10/1999	Thanh Hóa	5.5	5.0	Đạt
185	20060338	Thái Trần Nhã	Trang	Nữ	10/04/2001	Bình Định	7.5	7.5	Đạt
186	20060341	Lê Huỳnh	Trang	Nữ	21/08/1999	Tây Ninh	7.0	5.5	Đạt
187	20060342	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	28/04/2000	Thanh Hóa	8.0	5.5	Đạt
188	20060343	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	16/11/1997	Bình Dương	7.5	5.5	Đạt
189	20060344	Ngô Thúy	Trang	Nữ	25/06/1999	Bình Dương	8.5	8.0	Đạt
190	20060345	Nguyễn Thị Hà	Trang	Nữ	28/11/2000	Bình Dương	6.5	7.5	Đạt
191	20060346	Ka	Tri	Nữ	10/10/1998	Lâm Đồng	5.0	7.0	Đạt
192	20060348	Trương Thanh	Triều	Nam	17/11/1999	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
193	20060349	Nguyễn Quốc	Triệu	Nam	12/07/2000	Bình Dương	5.5	5.5	Đạt
194	20060350	Lê Thị Phương	Trinh	Nữ	24/11/1999	Bình Dương	8.0	9.5	Đạt
195	20060353	Hoàng Thị Ngọc	Trinh	Nữ	10/05/1999	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
196	20060354	Trần Phạm Mai	Trinh	Nữ	01/08/1999	Bình Dương	8.0	5.5	Đạt
197	20060355	Phạm Đức	Trọng	Nam	24/12/1999	Bình Dương	7.5	8.0	Đạt
198	20060362	Huỳnh Minh	Tuấn	Nam	20/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	7.5	5.0	Đạt
199	20060365	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	09/11/1997	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
200	20060366	Tô Thanh	Tuyền	Nữ	22/04/1999	Tây Ninh	7.0	7.0	Đạt
201	20060367	Phan Thị Kim	Tuyết	Nữ	08/02/2001	Quảng Trị	8.0	5.0	Đạt
202	20060368	Đào Thị Thanh	Tuyết	Nữ	01/06/1999	Bình Định	6.5	6.0	Đạt
203	20060369	Tổng Đỗ Vi	Uân	Nữ	14/01/2000	Bình Dương	7.5	9.5	Đạt
204	20060370	Nguyễn Khánh Minh	Uyên	Nữ	03/12/2000	Bình Dương	7.0	8.5	Đạt
205	20060371	Trần Thị Thúy	Uyên	Nữ	10/12/2000	Đắk Lắk	8.5	10	Đạt
206	20060372	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	19/07/1999	Hà Nội	6.5	5.5	Đạt
207	20060373	Đỗ Hương	Uyên	Nữ	01/05/2000	Gia Lai	6.5	8.5	Đạt
208	20060374	Nguyễn Thị Tổ	Uyên	Nữ	10/09/2000	Thanh Hóa	7.0	8.0	Đạt
209	20060375	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	08/08/1999	Nghệ An	6.0	8.5	Đạt
210	20060376	Trần Thị	Vân	Nữ	10/10/2000	Hà Tĩnh	6.5	5.0	Đạt
211	20060377	Võ Thị Thanh	Vân	Nữ	26/05/2000	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
212	20060378	Võ Văn	Việt	Nam	29/10/1999	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
213	20060379	Dương Quốc	Vũ	Nam	02/09/1999	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
214	20060380	Hoàng Đình	Vương	Nam	03/07/1999	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
215	20060381	Huỳnh Thị Lan	Vy	Nữ	02/04/2000	Bình Dương	7.0	5.0	Đạt
216	20060382	Hồ Thị	Vy	Nữ	16/09/1999	Kon Tum	6.0	7.5	Đạt
217	20060384	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	Nữ	04/02/1999	Bình Dương	8.0	6.5	Đạt
218	20060385	Võ Nguyễn Ngọc	Vy	Nữ	11/11/2000	Bình Dương	6.0	6.5	Đạt
219	20060387	Ngô Thị Thanh	Xuân	Nữ	05/01/2000	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
220	20060389	Phạm Thị	Ý	Nữ	30/05/1999	Thanh hóa	6.0	5.0	Đạt
221	20060390	Mai Thị Như	Ý	Nữ	05/10/1999	Bình Dương	5.5	8.5	Đạt

TT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
222	20060391	Lê Thúy Yên	Nữ	17/12/2000	Sóc Trăng	7.5	6.0	Đạt
223	20060392	Lê Hồng Yên	Nữ	21/08/2000	Bình Dương	8.0	9.5	Đạt
224	20060393	Lê Thu Yên	Nữ	13/09/1999	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
225	20060394	Lê Thị Hoàng Yên	Nữ	06/09/2000	Bình Dương	7.5	8.5	Đạt
226	20060395	Trần Thị Kim Yên	Nữ	21/01/2000	Quảng Ngãi	7.0	8.0	Đạt
227	20060396	Huỳnh Tiểu Yên	Nữ	19/11/1999	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
228	20060397	Nguyễn Ngọc Yên	Nữ	11/06/1999	Bình Dương	8.0	9.5	Đạt
229	20060398	Thân Thị Hoàng Yên	Nữ	16/08/2000	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
230	20060401	Hà Thị Bảo Yên	Nữ	07/11/1999	Sóc Trăng	6.0	5.0	Đạt
231	20060402	Nguyễn Thị Hải Yên	Nữ	10/08/2000	Bình Phước	7.0	9.0	Đạt
232	20060403	Lê Thị Kim Yên	Nữ	06/02/2000	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt

anh sách này có 232 thí sinh.